

Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 181/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Minh T, sinh năm 2002

Địa chỉ: X, QL80, khóm Y, phường Z, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Địa chỉ liên hệ: X, Nguyễn Thiện T, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại:

Bị đơn: Lê Minh H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Số điện thoại:

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Minh T và anh Lê Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Minh T và anh Lê Minh H thống nhất đồng ý ly hôn.

Về con chung: có một con chung là Lê Nguyễn YN sinh ngày 30/12/2017, hiện nay chị T đang nuôi con. Chị T và anh H thoả thuận:

- Chị T được quyền nuôi con Lê Nguyễn YN sinh ngày 30/12/2017 sau ly hôn. Chị T tạm thời không yêu cầu anh Hiếu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn. Chị T và anh H tự thoả thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh H có quyền đến thăm nom chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về tài sản chung.

Nợ chung: chị T và anh H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình: Chị T chịu 75.000 đồng, anh H chịu 75.000 đồng. Chị T tự nguyện chịu án phí thay cho anh H. Anh H đồng ý để chị T chịu án phí thay anh H. Như vậy chị Nguyễn Minh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình tổng cộng là 150.000 đồng.

- Số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng được trừ vào án phí hôn nhân gia đình phải nộp. Hoàn trả lại cho chị T tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng theo biên lai số 0013317 ngày 10/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã T; (GCN.KH số 80 ngày 07/10/2020);
- Lưu hồ sơ (NQ.Hung).

Nguyễn Quốc Hưng